

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY MÁY & TBCN - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

Số: /NQ-ĐHĐCĐTN2026

DỰ THẢO



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026 VÀ NHIỆM KỲ 2026-2031**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động ngày 21/6/2021 và các lần sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (Tổng công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị và các lần sửa đổi, bổ sung Quy chế của Tổng công ty;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty số/BB-ĐHĐCĐTN2026 ngày .../6/2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty số/BB-ĐHĐCĐTN2026 ngày/6/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 theo Báo cáo số/BC-MIE-HĐQT ngày/...../2026.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031 theo Báo cáo số/BC-MIE-HĐQT ngày/...../2026.

3. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị tại Tổng công ty năm 2025 theo Báo cáo số/BC-MIE-HĐQT ngày/...../2026.

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2025 và kế hoạch năm 2026 theo Báo cáo số/BC-MIE-BKS ngày/...../2026.

5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 và Kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031 theo Báo cáo số/BC-MIE-BKS ngày/...../2026.

6. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026 theo Báo cáo số/BC-MIE-BKS ngày/...../2026.

H

7. Thông qua Tờ trình về Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 của Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/...../2026, như sau:

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2025		Kế hoạch năm 2026	
		Hợp nhất TCTy	Công ty mẹ	Hợp nhất TCTy	Công ty mẹ
1	Doanh thu (tỷ đồng)	1.656,36	281,36	1.454,17	242,24
2	Giá trị SX công nghiệp (tỷ đồng)	1.336,29	228,39	1.296,00	203,24
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	22,41	3,22	19,37	3,23
4	Thu nhập bình quân (triệu đồng/ng/th)	14,93	24,71	14,89	24,77

8. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính Tổng hợp và Hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ Tổng công ty năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/...../2026.

a/ Đồng ý thông qua Báo cáo tài chính Tổng hợp và Báo cáo tài chính Hợp nhất Tổng công ty năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

b/ Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 của Công ty mẹ như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	
		Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Lợi nhuận trước thuế	3.221.757.462	3.230.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (20%)	572.537.653	660.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (3) = (1) - (2)	2.649.291.809	2.570.000.000
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	0	0
5	Trích lập Quỹ thưởng, phúc lợi của Ban điều hành, Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và người lao động.	2.649.291.809	2.570.000.000
6	Lợi nhuận còn lại (7) = (3) - (4) - (5) - (6)	0	0
7	Mức chia cổ tức	0	0

MIE phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 Công ty Mẹ vào quỹ thưởng, phúc lợi của Ban điều hành, Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và người lao động theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025. Căn cứ vào tình hình thực tế, Ban điều hành sẽ thực hiện phân bổ chi tiết các quỹ theo quy định.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 nêu trên được tính toán trên cơ sở số liệu Doanh thu, Lợi nhuận, Quỹ tiền lương Kế hoạch của Công ty Mẹ Tổng công ty và được áp dụng theo quy định tại Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về công tác quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Trường hợp Doanh thu, Lợi nhuận, Quỹ tiền lương thực tế có thay đổi, Phương án phân phối lợi nhuận sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

Sau khi hoàn thành công tác giám sát tài chính, nếu có thay đổi về số liệu, Tổng công ty sẽ điều chỉnh vào kỳ tài chính năm 2026 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 thông qua.

9. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh tăng số liệu vốn góp của Chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính bằng với vốn điều lệ theo Tờ trình/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

10. Thông qua Tờ trình về việc huỷ tư cách công ty đại chúng của Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

11. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo Tờ trình số/TTr-MIE-BKS ngày/..../2026, như sau:

- a. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM).
- b. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).
- c. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (ANVIET CPA Co., Ltd).
- d. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA Co.,Ltd).

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Tổng công ty và các Công ty con theo quy định của pháp luật và giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty và các Công ty con tổ chức thực hiện ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với các công ty kiểm toán.

12. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác thực hiện năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc & Người quản lý khác và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo Tờ trình/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026 như sau:

* Báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác thực hiện năm 2025 của HĐQT, BKS, TGD & Người quản lý khác

TT	Chức danh	Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác thực hiện năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị (đã gồm Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác của Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc)	1.760.760.960	
2	Ban kiểm soát	488.580.000	

TT	Chức danh	Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác thực hiện năm 2025 (đồng)	Ghi chú
3	Các Phó Tổng giám đốc	543.832.608	
4	Người quản lý khác	294.096.000	
	Tổng cộng	3.087.209.568	

* Báo cáo tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

STT	Chức danh	Số tiền (đồng/tháng)	Ghi chú
I	Mức lương cơ bản của Thành viên HĐQT, KSV chuyên trách		
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	53.000.000	Đảm bảo các nguyên tắc nêu tại Điều 24 Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 và vận dụng Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 có tính đến sự phù hợp với thị trường và ngành nghề, tính chất hoạt động của Cơ quan MIE để xác định mức lương cơ bản
2	Thành viên HĐQT chuyên trách, KSV chuyên trách	43.000.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	44.000.000	
II	Thù lao cơ bản của Thành viên HĐQT, KSV không chuyên trách		
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	8.600.000	Mức hưởng = 20% mức lương cơ bản TV HĐQT chuyên trách
2	Kiểm soát viên không chuyên trách	8.600.000	Mức hưởng = 20% mức lương cơ bản KSV chuyên trách (43.000.000đ)
III	Mức lương tối đa		
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		<p>Giao cho Hội đồng quản trị quyết định mức lương tối đa và mức chi trả cụ thể gắn với chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch năm 2026 so với lợi nhuận thực hiện năm 2025.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận kế hoạch không thấp hơn thì mức tiền lương tối đa bằng 02 lần mức lương cơ bản; - Lợi nhuận kế hoạch vượt thì thực hiện theo nguyên tắc 1% lợi nhuận vượt, mức tiền lương được tính thêm 2% nhân với 02 lần mức lương cơ bản nhưng không vượt quá 20% mức tiền lương tính trên cơ sở 02 lần mức lương cơ bản. - Lợi nhuận kế hoạch thấp hơn thì mức tiền lương tối đa được tính bằng 80% nhân với 02 lần mức lương cơ bản và nhân với tỷ lệ lợi nhuận kế hoạch so với lợi nhuận thực hiện, nhưng không thấp hơn 80% mức lương cơ bản.
2	Thành viên HĐQT chuyên trách, KSV chuyên trách		
3	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách		

13. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/...../2026.

14. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

15. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

16. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

17. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty theo Tờ trình số/TTr-MIE-BKS ngày/..../2026.

18. Thông qua bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

a. Đồng ý bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 với số lượng: 05 thành viên.

b. Đồng ý thông qua danh sách bầu cử gồm:

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

c. Đồng ý thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031 gồm các ông:

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

19. Thông qua bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 theo Tờ trình số/TTr-MIE-HĐQT ngày/..../2026.

a. Đồng ý bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 với số lượng: 03 thành viên.

b. Đồng ý thông qua danh sách bầu cử gồm:

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

c. Đồng ý thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031 gồm các ông, bà:

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

+ Ông/Bà

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Tổng công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 cho phù hợp với thực tế. Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Tổng giám đốc và người quản lý khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và cổ đông của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- SCIC (để b/c);
- Ban TCKT;
- Lưu: VT, TCNS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Quốc Toàn

Handwritten mark